

# MẤY VẤN ĐỀ BẢO VỆ BẢN SẮC VĂN HÓA DÂN TỘC VÀ GIAO LƯU VĂN HÓA Ở VIỆT NAM

*Mai Quốc Liên\**

1. Việt Nam từ sau Đổi mới (1986) đang bước vào thời kỳ hội nhập với thế giới. Thế giới ngày nay là một thế giới công nghiệp, hiện đại, một thế giới đang được toàn cầu hóa. Toàn cầu hóa nói ở đây là toàn cầu hóa tư bản chủ nghĩa, do các nước phát triển phương Tây phát động và điều hành. Từ điển Pháp ngữ tổng quát (Dictionnaire Universel Francophone, 1977) định nghĩa toàn cầu hóa là: “Sự biến đổi từ một nền kinh tế quốc tế sang một nền kinh tế toàn cầu, được đặc trưng bởi sự cạnh tranh phổ biến, hòa nhập tất cả các quốc gia trên cơ sở tư nhân và phi chính trị, trong một không gian kinh tế toàn cầu, phần nào vượt ra ngoài sự kiểm soát của các quốc gia”. Cơ sở tư nhân, hay nói rõ hơn đối với một số nền kinh tế có thành phần công hữu thì đó là sự tư nhân hóa về kinh tế đi đôi với tự do hóa (hiểu theo nghĩa phương Tây). Như vậy toàn cầu hóa rõ ràng có mặt *thuận* và mặt *ngịch*. Nó là một tất yếu nên không thể đứng ngoài lảng tránh. Phải chấp nhận, gia nhập vào trào lưu và đấu tranh hạn chế những mặt tiêu cực, phấn đấu cho sự đa cực, chống độc quyền áp đặt, bảo vệ độc lập dân tộc và văn hóa dân tộc.

Đây là một quá trình vô cùng khó khăn và rất không đơn giản đối với một nước nghèo như nước ta, kinh qua chiến tranh lâu dài, lại đang kiên trì mục tiêu XHCN trong bối cảnh mới của thế giới sau sự sụp đổ của Liên Xô – Đông Âu. Mặt *thuận* là ta đã bước đầu đổi mới thành công, tăng trưởng kinh tế, ổn định chính trị và trước mắt đang có những hứa hẹn mà nhiều người giàu có chính kiến và cách nhìn khác nhau cũng đều nhận rõ. Mặt *ngịch* là chính bản thân quá trình toàn cầu hóa là một quá trình gây sức ép, áp đặt những khái niệm của phương Tây nhằm bắt các nước đang phát triển phải theo những giá trị vật chất và tinh thần của nó. Đồng thời, chính sự diễn biến của một nền kinh tế thị trường mới, chưa hoàn thiện về nhiều mặt đã để ra tham nhũng, phân cực và những rác rưởi khác, cản trở quá trình văn hóa. Nhiều nhà văn hóa của phương Tây thấy rõ tính chất

\* Giáo sư, Tiến sĩ, Trung tâm Nghiên cứu quốc học, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

hai mặt của toàn cầu hóa, có người cho nó có gốc gác thực dân, có người cho nó đem lại phúc lợi to lớn, đồng thời cũng đe dọa sự tồn tại của loài người. Có vẻ phải chăng hơn, có người cho đó là một lực lượng phá hoại – sáng tạo (creative destruction).

Chúng ta không hoài nghi chủ nghĩa về tương lai nhưng chúng ta cũng không có quyền lạc quan tếu. Chúng ta phải nhìn vào thực chất của tình hình nước ta trong bối cảnh của tình hình quốc tế để hoạch định những kế sách thực tiễn, hữu hiệu, nhằm tranh thủ mặt lợi và hạn chế mặt hại của toàn cầu hóa trong quá trình bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc và giao lưu văn hóa quốc tế.

2. Trong quá trình lịch sử hàng mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam đã phải đương đầu với những âm mưu đồng hóa của những nước lớn mạnh hơn mình nhiều lần. Nhưng Việt Nam cũng đã kiên cường, khôn ngoan, mềm dẻo tiếp biến những nền văn hóa đi theo bước chân xâm lược đó, tiếp nhận sáng tạo những giá trị gốc rễ nguyên thủy của chủ nghĩa nhân văn to lớn của Trung Hoa và Pháp. Nguyễn Trãi và Hồ Chí Minh có thể xem là những cá nhân tiêu biểu cho sự tiếp nhận sáng tạo đó. Rốt cuộc, Nguyễn Trãi và Hồ Chí Minh đã dùng chính cái tinh hoa của văn hóa nước đi xâm lược làm vũ khí chống xâm lược và đưa văn hóa dân tộc mình lên những đỉnh cao đáng tự hào. Một thời chúng ta đã giao lưu và tiếp nhận văn hóa Nga, văn hóa Trung Hoa, và văn hóa quốc tế trên một tinh thần chủ động, sáng tạo và chúng ta đã có những thời khắc vàng của văn hóa thời đại Hồ Chí Minh với những tác phẩm văn hóa nghệ thuật, với những con người đỉnh cao, trong đó có cả ballet, giao hưởng, kịch nói hiện đại... Đó là một gia tài và một kinh nghiệm: nó cho ta thấy cần phải có khí phách và sáng tạo trong giao lưu văn hóa. Chúng ta cần phải học rất nhiều, không biết thế nào là đủ và chúng ta biết rằng các dân tộc khác, các nền văn hóa khác có biết bao cái hay, biết bao giá trị độc đáo, sâu sắc, đa dạng cho chúng ta học tập. Nhưng để học tập kết quả và có ích thì chúng ta phải giữ vững và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, chúng ta phải có bản lĩnh, chúng ta phải có văn hóa. Người có văn hóa cao bao giờ cũng biết quý cái riêng của mình, không bao giờ đi bắt chước một cách vụng về, nông cạn. Nhìn vào văn hóa Việt Nam hiện nay, chúng ta đau lòng nhận thấy những hiện tượng “xâm lăng văn hóa” diễn ra trên đất nước mình và có không ít người trở thành nô lệ thảm hại cho một thứ văn hóa mô phỏng thấp kém. Chúng ta không dân tộc chủ nghĩa một cách cực đoan. Chúng ta biết rằng những giá trị truyền thống cũng cần biến đổi và hòa nhập vào những giá trị hiện đại. Văn hóa dân tộc không phải chỉ là hình thức mà là nội dung nhân văn chủ nghĩa, là những giá trị tinh thần đã được thử thách và giúp dân tộc ta đứng vững trước bao thử thách hiểm nghèo. Nếu không gìn giữ và phát huy cái gia tài vô cùng to lớn và quý báu đó thì chúng ta khó bề đứng vững trước những thử thách khắc nghiệt của thế kỷ mới. Chúng ta

cũng biết rằng đi đến tận cùng những tinh hoa dân tộc chúng ta sẽ gặp nhân loại. *Lấy nhân nghĩa thắng hung tàn, lấy chí nhân thay cường bạo* của Nguyễn Trãi cần phải trở thành phương châm sống, hành động của cả nhân loại trong thế kỷ này. *Chủ nghĩa nhân đạo kiểu Phục Hưng* của Nguyễn Du lấy con người làm trung tâm, được toàn thế giới chia sẻ và tôn vinh. *Không có gì quý hơn độc lập tự do, ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành, văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi và dân tộc ta phải trở nên một dân tộc thông thái...*, khát vọng ấy, ý chí ấy của Hồ Chí Minh há chẳng phải vẫn là phương châm cao cả và thực tiễn cho dân tộc Việt Nam, cho văn hóa Việt Nam ngày nay đó sao?

3. Nhìn vào tình hình thực tiễn của Việt Nam hiện nay chúng ta thấy nổi lên một số mặt đáng chú ý về văn hóa. Đó là những vấn đề hết sức cấp bách, có cái trong tầm xa, có cái ngay sát dưới chân mình, tất cả là những ưu tư, khắc khoải mà một người yêu văn hóa Việt thường gặp phải.

Nói cho công bằng, đứng vững được qua cơn khủng hoảng do hệ quả của một nền kinh tế tập trung, quan liêu của những năm 70, 80, hệ quả của sự sụp đổ Liên Xô - Đông Âu, tiến tới được cái mốc như ngày nay, đó là một thành tựu vĩ đại. Trong những thành tựu đó ắt phải có sự đóng góp của văn hóa. Chính cái giá trị tinh thần bền vững hàng ngàn năm được tôi rèn qua hai cuộc kháng chiến đã làm cho nhân dân ta nhận thức được cái quý báu của ổn định và phát triển, độc lập, tự chủ, hòa bình và đã ra sức đổi mới đất nước theo một đường lối nhất quán, nhưng những khó khăn, khuyết điểm - nguy cơ nữa, là có thật và có nhiều.

Về văn hóa, có một sự xuống cấp và mất trật tự, quản lý buông lỏng, giá trị mờ nhạt. Sáng tác văn học nghệ thuật mất dần ngọn lửa thiêng của cảm hứng lớn về cuộc sống, phai nhạt chủ nghĩa nhân văn cao quý mà đã có thời chúng ta theo đuổi. Kinh tế thị trường, lợi lộc vật chất, sự phân cực xã hội do tham nhũng lãng phí, quan liêu phải chăng đã làm nản lòng các cây bút? Nhân dân đang được hưởng thụ một nền văn hóa không có đỉnh cao. "*Phim Trung Quốc phim Hàn Quốc xem một nghê*", sự mất trận địa ngay trên chính khán giả của mình là một câu hỏi đau đầu. Năm 2003 đã in 20.000 đầu sách với gần 4 triệu bản, mỗi một đầu người được 3-4 cuốn sách. Tuy còn thấp hơn nhiều so với các nước, nhưng được thế cũng đã là một sự khích lệ đối với *văn hóa đọc*. Điều đáng nói, phần lớn trong số sách đó là lược lại của Sài Gòn cũ, của những năm trước và nhiều cuốn câu khách, ít cuốn giá trị. Đã thế, lại chen vào không ít sản phẩm có hại cho đại cục. Mặt bằng văn hóa còn phải kể đến mê tín dị đoan phát triển lấn lướt, một số lễ hội bị lợi dụng, trong một chừng mực không nhỏ, âm nhạc tầm thường, sân khấu ế khách... mỹ thuật xa dần các bậc thầy thế kỷ trước... Muốn cho nền văn hóa dân tộc khởi sắc phải ưu tiên đẩy lên cho được nhiệt hứng sáng tạo lớn về Tổ quốc Việt Nam, con người Việt Nam, hướng ra thế giới nhưng phải lấy nhân dân làm đối tượng chính,

học tập nước ngoài những cái tinh hoa thích hợp với truyền thống, tâm lý và sự phát triển dân tộc. Thế kỷ XXI phải có những tác phẩm của những nhân tài sáng tạo ngang tầm những khát vọng, đau khổ, từng trải của nhân dân.

Để làm việc ấy cần phải có *nhân tài*. Chính sách đối với nhân tài văn hóa phải được hoạch định minh bạch hơn nữa để tạo điều kiện cho sự phát huy tiềm lực. Điều này chúng ta còn nhiều lúng túng. Ở thời nào, ở bất cứ đâu, văn hóa cũng cần đến cơ sở kinh tế, cơ sở vật chất. Đến lượt mình, văn hóa mới trở thành động lực, mục tiêu của sự phát triển, văn hóa mới phục vụ cho việc tạo ra con người và con người bao giờ cũng là cái vốn quý nhất. Chừng nào, trên một mức độ nhất định nào đó, văn hóa còn bị phó mặc cho các "đầu nậu", cho các hoạt động thương mại lấy lãi suất cao làm nền tảng và họ giàu sụ trên những sản phẩm văn hóa trong khi văn sĩ, nghệ sĩ trở thành người bị bóc lột thì không thể nói đến văn hóa đích thực.

Giáo dục góp phần tạo nên con người, văn hóa và là trận địa chính của văn hóa. Giáo dục đang cực kỳ mất cân đối giữa số lượng và chất lượng. Chất lượng của các môn KHXH và NV trong nhà trường cũng đang bị suy thoái. Điều đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng con người tương lai.

Một trong những đặc điểm của nền văn hóa, giáo dục hiện nay, của một bộ phận thế hệ trẻ ngày nay là sự cắt đứt nguy hiểm đối với truyền thống, xa thì hàng ngàn năm, gần thì là mấy chục năm kháng chiến và cách mạng. Cắt đứt truyền thống đồng thời vọng ngoại, sùng bái văn hóa phương Tây, chạy theo những giá trị hình thức và nhất thời. Điều này hiển nhiên không phải chỉ là lỗi của chính bản thân một bộ phận thế hệ trẻ. Lỗi còn là ở tình hình khách quan, ở người lớn; nhưng không thể không nói đến sự nhận thức quá chậm, quá trì trệ, bảo thủ của một số cơ quan có trách nhiệm. Điều đáng buồn là người nói cứ nói, người nghe cứ để ngoài tai, cho nên người ta nói: nói vô ích.

Nhân diễn đàn Hội thảo quan trọng này, tôi khẩn thiết kiến nghị một số giải pháp cụ thể để cứu vãn nền văn hóa, giáo dục - sự nghiệp tâm huyết của chúng ta, như sau:

1. Trong nhận thức cũng như hành động của toàn xã hội, đặc biệt ở tầm vĩ mô, cần thấy cho hết tác dụng cực kỳ quan trọng của văn hóa, giáo dục đối với con người và không chỉ quan tâm đến chỉ tiêu kinh tế mà coi nhẹ, buông lỏng văn hóa, giáo dục, xã hội, con người.

2. Từ trung ương đến địa phương, toàn bộ xã hội phải dấy lên cho được một *Điện Biên Phủ* mới trong giáo dục, văn hóa, khoa học. Có nghĩa là phải có quyết sách và phải có tổng tư lệnh, phải có chỉ huy, có các quân chủng phối hợp trong một quyết tâm quyết thắng. Có như thế mới

đưa đất nước thoát khỏi đói nghèo, tụt hậu, mới tạo nên nền tảng cho sự phát triển bền vững, củng cố an ninh, ổn định.

3. Xem việc đầu tư cho văn hóa, giáo dục, khoa học là đầu tư cho con người, cho kinh tế, đầu tư cho tương lai xán lạn của dân tộc. Chiến thắng trên lĩnh vực này mới đích thực là chiến thắng quyết định, chiến thắng vẻ vang, chiến thắng chính mình. Vì vậy cần phải tính toán cân đối lại những chi tiêu để chi thêm cho lĩnh vực này. Vấn đề là chi có hiệu quả. Còn hiện nay chi đã ít mà lãng phí rất nhiều và ít đem lại hiệu quả rõ rệt.

4. Cần có chính sách đào tạo, bồi dưỡng và đãi ngộ nhân tài văn hóa, khoa học. Một nền văn hóa không có nhân tài hay hiếm nhân tài giống như quả núi trọc không cây xanh.

5. Đối với văn hóa truyền thống của dân tộc, đặc biệt là văn hóa trên chữ viết Hán Nôm, cần có sự đẩy mạnh khai thác, đào tạo chuyên gia, tăng cường học tập, giáo dục cho thế hệ trẻ. Cần nhận thức cho đúng giá trị tinh hoa của truyền thống hàng mấy ngàn năm, đã ~~hạ~~ đúc nên toàn bộ nền văn hóa với chủ nghĩa nhân văn trác tuyệt của dân tộc. Chữ nghĩa Hán Nôm chỉ là cái vỏ. *Xuyên qua cái vỏ ấy ta sẽ gặp đạo lý, triết lý, khí phách, tâm huyết ngất trời của hàng bao thế hệ.* Nhà trường hiện nay giúp vào việc cắt đứt với truyền thống bằng cách không dạy Hán Việt, dù chỉ vài giờ như thời Pháp thuộc. Đó là cách cắt đứt với cha ông, với truyền thống khá hữu hiệu. *Một người Việt Nam, một trí thức Việt Nam không hiểu chữ Hán thì viết một câu văn, dùng một từ ngữ nhiều khi chưa đúng, nói chi vuton tới tầm xa văn hóa như Nguyễn Trãi, như Hồ Chí Minh đã vuton tới.* Do đó, cần cấp bách có một Dự án lớn về vấn đề này. *Trung tâm Nghiên cứu Quốc học* của chúng tôi xin tình nguyện phối hợp với một số tổ chức khác để khởi thảo dự án, thí điểm dự án và nhân rộng ra đại trà, nếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.